

Bản án số: 123/2021/HSST
Ngày 26 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- TH phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh

Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bắc Hải; Ông Nguyễn Văn Khiển; Ông Phạm Minh Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 78/HSST-QĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021, đối với các bị cáo:

Đặng Đình TH; tên gọi khác: Không; sinh ngày 28 tháng 4 năm 1994, tại huyện CM, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn NS, xã NT, huyện CM, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông: Đặng Đình L, sinh năm 1971; Con bà: Nguyễn Thị LN, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện CM – thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2018 (đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Lê Quý M; tên gọi khác: Không; sinh ngày 02 tháng 02 năm 1995, tại huyện CM, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn TA, xã TT, huyện CM, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông: Lê Quý C, sinh năm 1971; Con bà: Phạm Thị H, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện LL, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc (đã được xóa án tích); Năm

2019 bị Công an huyện LL, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Đặng Đình TH:** Ông Đàm Mạnh HM, là Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Lê Quý M:** Ông Phan Ngọc TN, là Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Sông Thị CT, sinh năm 1966; trú tại: Bản CL, xã XL, huyện VH, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt (Mùa Thị D là con dâu, có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 27/6/2020, tổ công tác Công an huyện VH làm nhiệm vụ tại khu vực bản A, xã XL, huyện VH, tỉnh Sơn La kiểm tra chiếc xe Taxi BKS 26A - 023.77 do Nguyễn Duy D; trú tại bản B, xã C, huyện MC, tỉnh Sơn La điều khiển chạy theo hướng Sơn La - Hà Nội, phát hiện trên sàn để chân ghế phụ Lê Quý M đang ngồi 01 túi vải có quai đeo bên trong có 01 túi nilon chứa các viên nén màu hồng và 01 túi nilon (có chữ nước ngoài) bên trong chứa tinh thể màu trắng, M khai nhận là ma túy, M vận chuyển cho Đặng Đình TH. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Quý M.

Vật chứng thu giữ: một túi vải có quai đeo bên trong có 01 túi nilon chứa các viên nén màu hồng và 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng, ngoài ra còn tạm giữ của Lê Quý M 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

Cùng ngày (27/6/2020) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VH ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đặng Đình TH, sinh ngày 28/4/1994; nơi cư trú thôn NS, xã NT, huyện CM, thành phố Hà Nội; tạm giữ của TH 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Ngày 28/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VH ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Đình TH, phát hiện thu giữ 35 viên nén màu hồng, 01 gói giấy bạc chứa tinh thể màu trắng nghi ma túy tổng hợp.

Ngày 01/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VH ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng A AS; trú tại bản CL, xã XL, huyện VH, tỉnh Sơn La, phát hiện thu giữ 02 lọ nhựa (lọ thứ nhất bên trong có một gói nilon màu hồng và một gói nilon màu vàng, lọ thứ hai bên trong có chứa chất nhựa màu nâu nghi là nhựa thuốc phiện);

Ngày 27/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VH bóc mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định đối với 01 túi nilon chứa các viên nén màu hồng và 01 túi nilon chứa hạt tinh thể màu trắng (thu giữ của Lê Quý M); 01 túi nilon chứa hạt tinh thể màu trắng có khối lượng 946,44 gam, trích 2,26 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu M; 01

túi nylon chứa 89 viên nén có khối lượng 8,58 gam, trích 0,49 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu M2;

Kết luận giám định số 1091 ngày 30/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Ketamine, mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là ma túy loại Methamphetamine; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 946,44 gam, loại Ketamine và 8,58 gam, loại Methamphetamine”*.

Ngày 28/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VH bóc mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định đối với vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Đình TH: 35 viên nén có khối lượng 3,38 gam, trích 0,67 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu T, T3; Chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,03 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu T2;

Kết luận giám định số 1128 ngày 02/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu T, T2, T3 đều là ma túy, loại Methamphetamine; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,38 gam, loại Methamphetamine”*.

Ngày 01/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VH bóc mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định đối với vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Giàng AS: 01 gói nylon màu hồng chứa chất nhựa màu nâu có khối lượng 0,73 gam, trích 0,17 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu S; 01 gói nylon màu vàng chứa chất nhựa màu nâu có khối lượng 1,60 gam, trích 0,63 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu S2; chất nhựa màu nâu trong lọ nhựa có khối lượng 0,66 gam, trích 0,28 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu S4; 01 gói nylon màu đỏ chứa chất nhựa màu nâu có khối lượng 1,12 gam, trích 0,24 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu S6; 01 gói nylon màu xanh chứa chất nhựa màu nâu có khối lượng 10,34 gam, trích 1,50 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu S8;

Kết luận giám định số 1143 ngày 06/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu S2; S8 là ma túy, loại Thuốc phiện, khối lượng mẫu gửi giám định S2 = 0,63 gam, S8 = 1,50 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 11,94 gam, loại thuốc phiện; Mẫu gửi giám định S; S4; S6 không phải là ma túy; khối lượng mẫu gửi giám định S = 0,17 gam, S4 = 0,28 gam, S6 = 0,24 gam”*.

Quá trình điều tra Đặng Đình TH và Lê Quý M khai nhận:

Vào khoảng 07 giờ ngày 27/6/2020, Đặng Đình TH nhận được điện thoại của D; trú tại xã KK, huyện ĐP, thành phố Hà Nội (là người quen của TH), D bảo TH tìm mua cho D 01kg Ketamine. TH đồng ý sau đó TH gọi điện cho Hờ (không biết họ) nhà ở bản LX, xã XL, huyện VH, tỉnh Sơn La hỏi mua 01kg Ketamine, Hờ nói có Ketamine bán với giá 380.000.000 đồng/01kg. TH đồng ý mua và thỏa thuận cho TH nợ tiền hẹn bán xong trả tiền sau, H1 đồng ý, sau đó TH rủ M cùng đi đến nhà D để trao đổi mua bán ma túy nhưng D không có nhà

nên TH dẫn M về nhà, TH bỏ hồng phiến ra cùng M sử dụng, đến khoảng 12^h cùng ngày (27/6/2020), D gọi điện hỏi TH đã tìm mua được Ketamine chưa? TH nói đã hỏi mua được Ketamine bán với giá 500.000.000đồng/01 kg, D đồng ý mua. TH rủ M cùng TH lên Sơn La để mang ma túy về TH sẽ trả công cho M. M đồng ý, sau đó TH gọi xe taxi do Nguyễn Thanh H2; trú tại thôn Y, xã Hoàng Văn Thụ, huyện CM, thành phố Hà Nội đến chở TH cùng M đi lên huyện VH, tỉnh Sơn La. Khi đi lên đến địa phận huyện VH, TH gọi điện cho H1, H1 bảo TH đến Km 145 sẽ có Giàng AS ra đón và đưa ma túy cho TH. Khi đến Km 145, AS đi xe máy ra đón và đưa TH, M vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông tên Giàng A H3. AS bỏ ra một túi hồng phiến để bốn người cùng sử dụng, số hồng phiến còn lại AS cho TH. TH lấy băng dính màu đen có sẵn quần bên ngoài túi hồng phiến lại, mục đích đem về để sử dụng và bán. Sau đó AS dẫn TH ra ngoài, AS mở cốp xe lấy túi Ketamine ra cho TH kiểm tra. Kiểm tra xong, TH đưa túi hồng phiến AS cho để AS cất giấu cùng số Ketamine, sau đó TH nói với M là TH đi trước xem đường nếu có Công an kiểm tra sẽ báo cho M còn M đem ma túy đi sau, M đồng ý, TH đưa cho M 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA để liên lạc, sau đó TH lên xe Taxi đi trước, TH đi trước khoảng 30 phút thì AS chở M ra đường Quốc lộ 6. AS đưa cho M một túi vải màu nâu bên trong đựng ma túy, M nhận túi ma túy cầm lên xe taxi TH đã gọi sẵn rồi đi về, khi xe taxi chở M đi được khoảng 01km thì bị tổ công tác Công an huyện VH, tỉnh Sơn La, kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên.

Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên, quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Đình TH, Cơ quan điều tra còn thu giữ 3,35 gam Methamphetamine, số ma túy trên TH khai đã mua của một người đàn ông tên Đ (*không rõ họ và địa chỉ*) ở khu vực chợ Q, thành phố Hà Nội với số tiền là 1.000.000 đồng đem về nhà cất giấu, mục đích để sử dụng.

Đối với Giàng A AS, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VH đã khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, do AS không có mặt tại nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VH, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định truy nã đối với AS và Quyết định tách vụ án hình sự số 04 ngày 12/4/2021 để tiếp tục điều tra.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 54/VKS-P1 ngày 06/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Đặng Đình TH về 02 tội: tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố Lê Quý M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Các bị cáo Đặng Đình TH và Lê Quý M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng, các bị cáo không khai báo gì thêm.
- Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố và đề nghị:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Đình TH tù chung thân về tội Mua bán trái phép chất ma túy; từ 01 đến 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đặng Đình TH phải chịu hình phạt chung cho cả 02 tội là tù chung thân.

Căn cứ điểm h khoản 4 điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quý M 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại trong vụ án và những vật chứng không có giá trị sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ của Lê Quý M; 01 điện thoại di động thu giữ của Đặng Đình TH.

Đối với 01 khẩu súng 06 viên đạn và số ma túy là loại thuốc phiện thu giữ khi khám xét chỗ ở Giàng AS. Hiện nay Giàng AS đang bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an huyện VH, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định truy nã đặc biệt nguy hiểm trên phạm vi toàn quốc và tách vụ án, chờ sau này khi bắt được Giàng AS sẽ xử lý sau.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA cùng giấy tờ xe thu giữ khi khám xét chỗ ở Giàng AS, cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Đình TH: Nhất trí với tội danh và Điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã quy kết; bị cáo tuổi đời còn trẻ, chưa có vợ con, sống phụ thuộc vào gia đình, do bị người tên D đặt vấn đề nhờ TH mua ma túy nên đã phạm tội. Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã TH khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra đã khai ra Giàng AS. Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt (20 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy). Ngoài ra do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Quý M: Hoàn toàn nhất trí với tội danh và Điều luật áp dụng mà viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố. Do bị cáo Đặng Đình TH rủ rê lôi kéo và hứa sẽ trả tiền công nên M đã cùng TH lên Sơn La mua ma túy về bán kiếm lời, khi bị cơ quan điều tra bắt giữ đã khai ra đồng đồng phạm là Đặng Đình TH; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã TH khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Luật sư đề nghị áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt (18 năm tù). Ngoài ra do hoàn

cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Các bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận (Mùa Thị D là con dâu của Sông Thị H2 có ý kiến xin Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy cho bà Sông Thị H2 sử dụng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa là đồng nhất với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, đã thể hiện: Các bị cáo nhận thức, biết được chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán, nhưng do hám lời nên ngày 27/6/2020, Đặng Đình TH đã rủ Lê Quý M đi lên Sơn La mua trái phép 946,44 gam Ketamine và 8,58 gam Methamphetamine đem về Hà Nội để bán kiếm lời, sau khi mua được ma túy, trên đường Lê Quý M vận chuyển về đến khu vực bản A, xã XL, huyện VH, tỉnh Sơn La thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang, khi khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Đặng Đình TH, Cơ quan điều tra còn phát hiện Đặng Đình TH có hành vi tàng trữ trái phép 3,38 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La và được chứng M bằng các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được, như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện VH, tỉnh Sơn La lập hồi 18^h 30' ngày 27/6/2020 đối với Lê Quý M: Vật chứng thu giữ trên sàn đề chân của ghế phụ chiếc xe Taxi BKS 26A - 023.77 do Nguyễn Duy D; trú tại bản B, xã C, huyện MC, tỉnh Sơn La điều khiển, chỗ Lê Quý M đang ngồi 01 túi vải bên trong có 10 túi nilon chứa các viên màu hồng và 01 túi nilon bên trong chứa hạt tinh thể màu trắng, M khai nhận là ma túy M vận chuyển thuê cho

Đặng Đình TH, ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của M 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA;

- Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 27/6/2020 và Biên bản khám xét chỗ ở ngày 28/6/2020 đối với Đặng Đình TH, sinh ngày 28/4/1994; nơi cư trú: Thôn NS, xã NT, huyện CM, thành phố Hà Nội cùng vật chứng thu giữ gồm 35 viên nén màu hồng và 01 gói giấy bạc chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp); tạm giữ của Đặng Đình TH 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone;

- Lệnh khám xét khẩn cấp ngày 01/7/2020 và Biên bản khám xét chỗ ở của Giàng A AS; trú tại bản CL, xã XL, huyện VH, tỉnh Sơn La, vật chứng thu giữ gồm 02 lọ nhựa (lọ thứ nhất bên trong có một gói nilon màu hồng và một gói nilon màu vàng, lọ thứ hai bên trong có chứa chất nhựa màu nâu nghĩ là nhựa thuốc phiện);

- Biên bản mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định ngày 27/6/2020, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VH đối với 01 túi nilon chứa hạt tinh thể màu trắng có khối lượng 946,44 gam, trích 2,26 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu M; 01 túi nilon chứa 89 viên nén có khối lượng 8,58 gam, trích 0,49 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu M2 (vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Quý M);

- Biên bản mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định ngày 28/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VH, đối với vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Đình TH gồm: 35 viên nén có khối lượng 3,35 gam, trích 0,67 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu T, T3; Chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,03 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu T2;

- Biên bản mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định ngày 01/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VH đối với vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Giàng AS gồm: 01 gói nilon màu hồng chứa chất nhựa màu nâu có khối lượng 0,73 gam, trích 0,17 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu S; 01 gói nilon màu vàng chứa chất nhựa màu nâu có khối lượng 1,60 gam, trích 0,63 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu S2; 01 lọ nhựa màu nâu trong lọ nhựa có khối lượng 0,66 gam, trích 0,28 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu S4; 01 gói nilon màu đỏ chứa chất nhựa màu nâu có khối lượng 1,12 gam, trích 0,24 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu S6; 01 gói nilon màu xanh chứa chất nhựa màu nâu có khối lượng 10,34 gam, trích 1,50 gam làm mẫu trung cầu giám định ký hiệu S8;

- Kết luận giám định số 1091 ngày 30/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Ketamine, mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là ma túy loại Methamphetamine; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 946,44 gam loại Ketamine và 8,58 gam Methamphetamine”*;

- Kết luận giám định số 1128 ngày 02/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu T, T2, T3 đều là ma túy, loại Methamphetamine; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,38 gam loại Methamphetamine*”;

- Kết luận giám định số 1143 ngày 06/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu S2; S8 là ma túy, loại Thuốc phiện, khối lượng mẫu gửi giám định S2 = 0,63gam; S8 = 1,50gam, tổng khối lượng ma túy thu giữ 11,94gam, loại Thuốc phiện*;

Mẫu gửi giám định S; S4; S6 không phải là ma túy; khối lượng mẫu gửi giám định S = 0,17gam; S4 = 0,28gam; S6 = 0,24gam”;

- Lời khai của người chứng kiến Nguyễn Duy D tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/6/2020: Nguyễn Duy D khai rõ việc chứng kiến cơ quan chức năng bắt giữ thu ma túy đối với Lê Quý M.

Từ các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận Đặng Đình TH đã có hành vi rủ rê lôi kéo Lê Quý M lên Sơn La mua ma túy về Hà Nội để bán kiếm lời. Ngoài ra Đặng Đình TH còn có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đặng Đình TH phạm thêm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Đặng Đình TH và Lê Quý M đã mua bán trái phép 946,44 gam Ketamine và 8,58 gam Methamphetamine, vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*”, được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Đặng Đình TH còn có hành vi tàng trữ trái phép 3,38 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Các bị cáo Đặng Đình TH và Lê Quý M đều có nhân thân xấu.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Khi bị bắt quả tang, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều TH khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Quý M và Đặng Đình TH đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm (Lê Quý M khai ra Đặng Đình TH; Đặng Đình TH khai ra Giàng AS, hiện AS đang bị truy nã) nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Quý M tham gia phạm tội với vai trò đồng phạm nên được áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo:

Do hám lời nên ngày 27/6/2020 bị cáo Đặng Đình Th đã rủ rê bị cáo Lê Quý M lên Sơn La mua ma túy, mục đích để bán kiếm lời. Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Đặng Đình TH còn có hành vi tàng trữ trái phép 3,38 gam Methamphetamine tại nhà ở của mình, mục đích để sử dụng cho bản thân, do đó xác định bị cáo Đặng Đình TH giữ vai trò chính, là người chủ mưu trong vụ án.

Bị cáo Lê Quý M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã giúp AS cho bị cáo Đặng Đình TH thực hiện hành vi mua bán trái phép 946,44 gam Ketamine và 8,58 gam Methamphetamine, do đó bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giúp AS cho bị cáo Đặng Đình TH.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiền chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm và tệ nạn khác trong xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà Luật sư bào chữa cho các bị cáo đề nghị tại phiên tòa là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với từng bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Song xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, sống phụ thuộc vào gia đình, không có điều kiện để thi hành nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 944,18 gam Ketamine và 10,77 gam Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định cùng vỏ niêm phong ban đầu; 04 que thử ma túy

của Nguyễn Thanh H1, Đặng Đình TH, Lê Quý M, Sông Thị H2 và 01 túi vải màu nâu, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 thu giữ của Lê Quý M và Đặng Đình TH. Quá trình điều tra xác định các bị cáo đã sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX có BKS 26G1 - 063.64, kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007046 mang tên Sông Thị Chư, thu giữ khi khám xét nhà Giàng A AS. Xét thấy không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Sông Thị Chư.

Đối với 11,63 gam nhựa thuốc phiện; 01 khẩu súng săn và 06 viên đạn, thu giữ khi khám xét nhà Giàng AS, hiện tại Giàng AS bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an huyện VH, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định truy nã đặc biệt nguy hiểm trên phạm vi toàn quốc và tách vụ án, chờ sau khi bắt được Giàng AS sẽ xử lý sau, do đó không đề cập xử lý ở vụ án này.

[8] Về nguồn gốc ma túy và các đối tượng liên quan đến vụ án:

Nguồn gốc 946,44 gam Ketamine và 8,58 gam Methamphetamine đã thu giữ, Đặng Đình TH khai mua của một người đàn ông tên H (*không biết họ*); trú tại bản LX, xã XL, huyện VH, tỉnh Sơn La. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác M tại bản LX, xã XL, huyện VH có đối tượng Sông A Hò, sinh năm 1979, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập ảnh của Hò cho TH nhận dạng, kết quả TH không nhận dạng được ảnh của H3, xác M số điện thoại 0977440562 TH khai là số điện thoại của H3 đã liên lạc với TH để mua bán ma túy, kết quả đăng ký số thuê bao trên mang tên Phạm Thanh B, sinh ngày 09/11/1991; trú tại thôn PC, xã TL, huyện TT, thành phố Hà Nội. Phạm Thanh B khai không được đăng ký và sử dụng số thuê bao trên.

Đối với là người đã bán ma túy cho TH, ngoài lời khai của Đặng Đình TH, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa đủ căn cứ để chứng M Sông A H2 đã bán ma túy cho TH, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Sông A Hò.

Đối với Giàng AS, hiện tại Giàng AS đang bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an huyện VH đã ra Quyết định truy nã đặc biệt nguy hiểm trên phạm vi toàn quốc và tách vụ án để giải quyết sau khi bắt được Giàng AS.

Đối với người đàn ông tên D; trú tại Cụm 6, xã KK, huyện ĐP, TH phố Hà Nội, theo TH khai đã đặt mua 01kg Ketamine của TH, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác M tại Cụm 6, xã KK, huyện ĐP, thành phố Hà Nội có đối tượng tên Trần Văn D, sinh ngày 07/10/1987. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập ảnh của D cho TH nhận dạng, kết quả TH không nhận dạng được ảnh của D, xác M số điện thoại 0812263321 TH khai là số điện thoại của D đã liên lạc với TH để mua bán ma túy, kết quả đăng ký số thuê bao trên mang tên Nguyễn Thị Hoa, sinh ngày 04/12/1990; trú tại thôn PC, xã TL, huyện TT, thành phố Hà Nội. Hoa khai nhận có được đăng ký sử dụng số thuê bao trên từ năm 2018, đến đầu năm

2019 do bị mất điện thoại nên không còn sử dụng nữa, ngoài lời khai của TH, Cơ quan Cảnh sát điều tra không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác để điều tra làm rõ.

Đối với người đàn ông tên Đức ở khu vực chợ Q, TH phố Hà Nội, người đã bán cho TH 3,38 gam Methamphetamine, do TH không biết rõ địa chỉ cụ thể của Đức, vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với 02 người lái xe Taxi là Nguyễn Duy D; trú tại bản B, xã C, huyện MC tỉnh Sơn La và Nguyễn Thanh H1; trú tại thôn Yên Trình, xã Hoàng Văn Thụ, huyện CM, TH phố Hà Nội đã chở Đặng Đình TH và Lê Quý M. Quá trình điều tra Nguyễn Duy D và Nguyễn Thanh H1 không biết việc mua bán trái phép chất ma túy của Đặng Đình TH và Lê Quý M nên không liên quan đến vụ án.

[9] Về án phí:

Các bị cáo Đặng Đình TH và Lê Quý M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật và hình phạt:

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đặng Đình TH phạm 02 tội: tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đặng Đình TH 20 (hai mươi) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 03 (ba) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành là 23 (hai mươi ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (27/6/2020). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho công tác thi hành án.

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 54 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Quý M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lê Quý M 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (27/6/2020). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho công tác thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: Vật chứng còn lại M1=944,18gam; M3=8,09gam và hộp bìa catong niêm

phong ban đầu + các vỏ gói ban đầu khi bắt quả tang Lê Quý M, sinh năm 1995; HKTT: Thôn TA, xã TT, huyện CM, thành phố Hà Nội, có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, bắt ngày 27.6.2020 (*Kết luận giám định số 1091/30.6.2020 của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La, thì mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Ketamine; mẫu gửi giám định M2 là ma túy, loại Methamphetamine*), tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có dòng chữ: Công an tỉnh Sơn La, giấy niêm phong số 038961; 038958; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VH, tỉnh Sơn La, hồi 22 giờ 50 phút ngày 27/6/2020 và 02 dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện VH cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của TH phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: Vật chứng còn lại T1=2,68 gam + vỏ túi ban đầu + vỏ phong bì niêm phong cũ thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Đình TH, ngày 28/6/2020 (*Kết luận giám định số 1128/02.7.2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, thì mẫu gửi giám định T là ma túy, loại Methamphetamine*), tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có dòng chữ: Công an tỉnh Sơn La, giấy niêm phong số 040934 và 01 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện VH cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của TH phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) chiếc túi vải màu nâu không rõ nhãn hiệu, loại có dây đeo, có hoa văn hình kẻ ca rô màu đỏ, đen, trắng thu giữ của Lê Quý M.

- 01 (một) chiếc phong bì do bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: Que thử ma túy của Đặng Đình TH, thử ngày 27/06/2020.

- 01 (một) chiếc phong bì do bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: Que thử ma túy của Nguyễn Thanh Trung, thử ngày 27/06/2020.

- 01 (một) chiếc phong bì do bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: Que thử ma túy của Lê Quý M, thử ngày 27/06/2020.

- 01 (một) chiếc phong bì do bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, một mặt phong bì có ghi dòng chữ: Que thử ma túy của Sòng Thị H2, thử ngày 01/07/2020.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 màu vàng (điện thoại cảm ứng), điện thoại đã qua sử dụng (Hai bên giao nhận không mở điện thoại ra kiểm tra số imei và máy móc thiết bị bên trong của điện thoại), thu giữ của Đặng Đình TH.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, Model 1203; loại 105 (điện thoại bàn phím), imei có 04 số cuối 9176 kèm 01 sim trong điện thoại, đã

qua sử dụng (Hai bên giao nhận không mở điện thoại ra kiểm tra số imei và máy móc thiết bị bên trong của điện thoại), thu giữ của Lê Quý M.

3.3. Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sông Thị Chư:

- 01 (một) chiếc Mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu đỏ - đen - bạc, xe có BKS 26G1-063.64, xe có số máy 5996563; số khung 085092, xe không có chìa khóa, có 02 gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng. Tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Giàng A AS.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007046 mang tên Sông Thị Chư, có biển số đăng ký 26G1-063.64, do Công an huyện MC cấp ngày 09.7.2013. Do Sông Thị Chư giao nộp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/4/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Đặng Đình TH và Lê Quý M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Bị cáo, Luật sư, người liên quan;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu Vp, HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tuấn Minh